

Tuần Giáo, ngày 29 tháng 4 năm 2025.

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2025/TLST - HN&GD ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lò Thị N**, sinh năm 2004; nơi đăng ký trường trú: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện nay: Bản C, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lò Thị N: Bà Lê Thị Diệu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

+ Bị đơn: Anh **Lường Văn H**; sinh năm: 1999; địa chỉ: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lường Văn H: Ông Nguyễn Đình Thắng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị N và anh Lường Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lò Thị N có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lường Thị Khánh U, sinh ngày 19/12/2020 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động; anh Lường Văn H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lường Thị Yến C, sinh ngày 08/12/2022 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị N và anh Lường Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị N, anh Lường Văn H có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị N, anh Lường Văn H có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Lò Thị N và anh Lường Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn H không có.

2.4. Về án phí: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn H là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, anh chị đã có đơn đề nghị miễn án phí, nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C;
- (đã thực hiện việc ĐKKH);
- Trung tâm TGPLNN tỉnh ĐB;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương